

Số: 1120/QĐ-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 30 tháng 5 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành bổ sung định mức chi phí loài cây Mít nghệ (ghép) hỗ trợ cho người dân trồng rừng sản xuất (giai đoạn 2007-2010) thuộc ngân sách Trung ương (Chương trình trồng mới 5 triệu ha rừng)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg ngày 14/8/2006 của Thủ tướng chính phủ "về việc ban hành quy chế quản lý rừng";

Căn cứ Quyết định số 661/QĐ-TTg ngày 29/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ về mục tiêu, nhiệm vụ, chính sách và tổ chức thực hiện Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng;

Căn cứ Quyết định số 38/2005/QĐ-BNN ngày 06/7/2005 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng và bảo vệ rừng; Quyết định số 5246/QĐ-BNN-LN ngày 26/11/2003 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn định mức chi phí trồng rừng, chăm sóc rừng trồng theo suất đầu tư Chương trình Dự án 661 và Công văn số 153/LN-ĐTCBLN ngày 15/02/2006 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn Dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 58/TT-SNNNT ngày 14/5/2007" về việc đề nghị ban hành bổ sung định mức chi phí loài cây Mít nghệ (ghép) hỗ trợ cho người dân trồng rừng sản xuất (giai đoạn 2007-2010) thuộc ngân sách Trung ương Chương trình trồng mới 5 triệu ha rừng",

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành bổ sung Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 26/6/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh định mức chi phí loài cây Mít nghệ (ghép) hỗ trợ cho dân trồng rừng sản xuất (giai đoạn 2007 - 2010) thuộc Chương trình trồng mới 5 triệu ha rừng, như Phụ lục đính kèm.

Nguyên tắc áp dụng mức hỗ trợ: Thực hiện theo Quyết định số 1285/QĐ-UBND, ngày 26/6/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành định mức chi phí hỗ trợ cho người dân trồng rừng sản xuất (giai đoạn 2006 - 2010) thuộc ngân sách Trung ương Chương trình trồng mới 5 triệu ha rừng.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Chi cục trưởng Chi cục Lâm nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này thi hành. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như điều 2;
 - CT, PCT UBND tỉnh;
 - Lãnh đạo VP;
 - Lưu VT, TH, TM, NL (Dương).
- (qd dương 49 nl/nlm2) gđ

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Thanh Tương